

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 63/KH-STP ngày 29/12/2025 của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh về thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026. Để thực hiện tốt nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của xã. UBND xã Tuấn Đạo tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ công tác tư pháp đã được xác định trong Nghị quyết, Chương trình hành động của cấp trên, Chương trình công tác của Ban Thường vụ Đảng ủy năm 2026, Nghị quyết của HĐND xã về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng năm 2026; Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2026.

Bám sát định hướng của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Tư pháp để triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ công tác Tư pháp; làm tốt công tác tham mưu giúp UBND xã quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến GDPL, chứng thực, đăng ký hộ tịch, hòa giải ở cơ sở và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực công tác tư pháp.

2. Yêu cầu

- Các nội dung của Kế hoạch phải được tổ chức thực hiện đồng bộ, toàn diện, bám sát các nhiệm vụ của ngành tư pháp được giao trong chương trình, kế hoạch của Sở Tư pháp, Đảng ủy, UBND xã và các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026; nêu cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Các nhiệm vụ xác định phải có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình thực hiện, phân công trách nhiệm cho cán bộ, công chức có liên quan; cơ chế phối hợp chặt chẽ, đảm bảo việc phối hợp hiệu quả trong việc tổ chức triển khai thực hiện. Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ công tác chuyên môn, đề cao trách nhiệm của cán bộ, công chức Tư pháp - hộ tịch trong thực thi công vụ nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác của ngành đề ra.

II. PHƯƠNG HƯỚNG

1. Tổ chức thực hiện các Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (Nghị quyết số 66-NQ/TW) và các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Nghị quyết của HĐND tỉnh và Kế hoạch của UBND tỉnh; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần

thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, Nghị quyết của HĐND xã và Kế hoạch của UBND xã về hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội trong phạm vi chức năng của ngành Tư pháp. Thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác Tư pháp theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tư pháp và của tỉnh; nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng pháp luật, gắn với tổ chức thi hành đúng và nghiêm pháp luật; đề cao ý thức chấp hành pháp luật và thượng tôn pháp luật; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng chống tham nhũng, lãng phí từ khâu xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

Theo chức năng, nhiệm vụ tập trung thực hiện và tham mưu, phối hợp thực hiện rà soát, xác định những quy định pháp luật chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp; có “kẽ hở” dễ bị lợi dụng, gây bức xúc xã hội, phát sinh khiếu kiện, tiêu cực; khi thực hiện tạo chi phí gánh nặng ngân sách để đề xuất sửa đổi kịp thời; chủ động nắm bắt, kịp thời phản ứng chính sách đối với những vấn đề pháp lý đặt ra từ thực tiễn đời sống kinh tế - xã hội ở địa phương.

3. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các lĩnh vực của ngành Tư pháp.

5. Tiếp tục nâng cao chất lượng và năng lực đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của giai đoạn phát triển mới của đất nước và địa phương.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15¹, Nghị quyết số 140/NQ-CP², Kế hoạch số 14-KH/TU³, Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 14/8/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW.

2. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản QPPL ngày 19/02/2025, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL ngày 25/6/2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP⁴, Nghị định số 79/2025/NĐ-CP⁵, Nghị định số 187/2025/NĐ-CP⁶ và các văn bản có liên quan. Chú trọng, tập trung thực hiện tốt công tác tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo văn bản QPPL trước khi trình UBND xã; trong đó lồng ghép nội dung đánh giá tác động về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là các chính sách mới, chính sách đặc thù của xã; đảm bảo đúng, đầy đủ nội dung, chất lượng, tiến độ theo quy định.

¹ Ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

² Ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị.

³ Ngày 29/7/2025 của Ban thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

⁴ Ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

⁵ Ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

⁶ Ngày 01/7/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

3. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị nhất là sự quan tâm của người đứng đầu đối với công tác PBGDPL. Tổ chức triển khai, phổ biến sâu rộng Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 01/11/2025 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng, tổ chức thi hành và PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 14/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác hỗ trợ tư pháp trên địa bàn tỉnh. Đổi mới, sáng tạo, đa dạng hóa các hình thức, nội dung PBGDPL theo hướng có trọng tâm, trọng điểm về đối tượng, lĩnh vực, lấy người dân làm trung tâm.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc xây dựng, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026.

4. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (*sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025*) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; tăng cường công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính cho người có thẩm quyền và đội ngũ tham mưu thực hiện nhiệm vụ này trên địa bàn xã.

5. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực thuộc công tác hỗ trợ tư pháp và hành chính tư pháp.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND xã; khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm chuyên ngành trong lĩnh vực tư pháp như: chứng thực, hộ tịch, quản lý xử lý vi phạm hành chính và các phần mềm liên quan khác.

7. Tiếp tục quan tâm thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tư pháp; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

8. Tổ chức phát động và đẩy mạnh các phong trào thi đua, gắn phong trào thi đua với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRONG CÁC LĨNH VỰC

1. Công tác văn bản

Thực hiện tốt công tác tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo văn bản QPPL trước khi trình HĐND, UBND xã đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ theo quy định, thông qua đó, góp phần nâng cao chất lượng văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành, bảo đảm chất lượng, đúng trình tự, thủ tục và tiến độ theo quy định của pháp luật.

- Tiến hành tự kiểm tra văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành.
- Thực hiện tốt nhiệm vụ rà soát văn bản QPPL theo thẩm quyền; kịp thời

phát hiện, xử lý các văn bản trái pháp luật, chông chéo, không còn phù hợp; bảo đảm 100% văn bản trái quy định (nếu có) được xử lý theo quy định.

2. Công tác phổ biến và theo dõi thi hành pháp luật

2.1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư, Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, Luật PBGDPL, các văn bản, đề án, chương trình về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Giao Văn phòng HĐND&UBND xã chủ trì phối hợp với Trung tâm cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công định kỳ hàng tháng giới thiệu, cập nhật các văn bản pháp luật mới ban hành theo tài liệu, hướng dẫn của Sở Tư pháp.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL xã; phát huy vai trò, trách nhiệm của các thành viên trong công tác PBGDPL. Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật và những người tham gia công tác PBGDPL; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND và các văn bản có liên quan đến bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam 9/11/2026 bảo đảm thiết thực, hiệu quả, hướng về cơ sở.

- Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Phối hợp triển khai hiệu quả việc khai thác sử dụng dữ liệu, thông tin trên Cổng pháp luật quốc gia; Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia. Tiếp tục vận hành, khai thác, sử dụng hiệu quả Cổng thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bắc Ninh.

- Tham mưu với UBND xã xây dựng Kế hoạch và tổ chức các lớp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn xã bằng nguồn kinh phí từ ngân sách của xã năm 2026. Phối hợp với phòng phổ biến, giáo dục pháp luật; Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Bắc Ninh số 1 và Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Bắc Ninh số 2 tổ chức các lớp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn xã, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng đối tượng.

2.2. Công tác hòa giải ở cơ sở

- Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ đạo việc rà soát, củng cố, kiện toàn Tổ hòa giải, đội ngũ Hòa giải viên, Tập huấn viên, nhất là sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập thôn trên địa bàn.

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ công tác hoà giải ở cơ sở cho các Tổ hòa giải, đội ngũ hoà giải viên, tập huấn viên nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải.

- Triển khai xây dựng, nhân rộng các mô hình điển hình trong công tác hòa giải ở cơ sở thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn xã theo đúng hướng dẫn.

- Tăng cường huy động sự tham gia của đội ngũ luật gia, luật sư, người am hiểu pháp luật, người có uy tín trong cộng đồng dân cư; Công an xã, lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở tham gia vào công tác hòa giải ở cơ sở.

2.3. Công tác đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ về đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về xã, phường đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và các văn bản pháp luật liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời tổng hợp những vướng mắc, khó khăn, hạn chế trong quá trình triển khai nhiệm vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; đề xuất, kiến nghị của địa phương báo cáo Sở Tư pháp, UBND tỉnh theo quy định.

2.4. Công tác tổ chức và theo dõi thi hành pháp luật

- Theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo văn bản hướng dẫn của Sở Tư pháp. Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện báo cáo công tác TDTHPL năm 2026 đảm bảo thời gian quy định.

3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, bồi thường nhà nước

3.1. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật XLVPHC năm 2012; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC năm 2020, năm 2025 và các văn bản khác có liên quan.

- Tham mưu tổ chức sơ kết 01 năm thực hiện Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 05/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thi hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; đánh giá công tác THPL về quản lý xử lý vi phạm hành chính theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh.

- Tăng cường phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức hướng dẫn, tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác XLVPHC cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện, tham mưu thực hiện công tác XLVPHC trên địa bàn.

- Thực hiện duy trì, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu về XLVPHC thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý; từng bước hiện đại hóa công tác quản lý XLVPHC; thiết lập hệ thống thông tin XLVPHC bảo đảm đồng bộ, thông suốt giữa các cơ quan, đơn vị, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về XLVPHC trên địa bàn xã, theo chỉ đạo của của tỉnh và hướng dẫn của Sở Tư pháp.

3.2. Công tác bồi thường nhà nước

Thực hiện tuyên truyền, phổ biến Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà

nước năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành bằng các hình thức phù hợp. Hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường nhà nước trong trường hợp có yêu cầu theo quy định pháp luật.

3.3. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân định kỳ, đột xuất của Chủ tịch UBND xã; duy trì việc tiếp công dân thường xuyên tại phòng Tiếp công dân của xã. Thực hiện, tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị theo quy định của pháp luật, không để xảy ra tình trạng tồn đọng, vượt cấp. Tổ chức thực hiện nghiêm các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo có hiệu lực pháp luật.

- Chú trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng; chủ động nắm bắt tình hình, tăng cường chỉ đạo, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hiện đồng bộ các quy định về phòng ngừa tham nhũng; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

4. Công tác hành chính tư pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, theo quy định Luật Hộ tịch, Luật Quốc tịch, Luật Nuôi con nuôi và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; Nghị định số 23/2015/NĐ-CP, Nghị định 280/2025/NĐ-CP ngày 27/10/2025.

- Thường xuyên tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, nuôi con nuôi trong nước và chứng thực báo cáo Sở Tư pháp. Phối hợp với Sở Tư pháp mở lớp tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi cho đội ngũ công chức làm công tác tư pháp - hộ tịch tại xã.

Tiếp tục cập nhật, sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu hộ tịch sau hoàn thiện, đánh giá việc sử dụng Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch dùng chung (phiên bản mới); thực hiện giải quyết hồ sơ quốc tịch theo phương thức trực tuyến, đáp ứng yêu cầu của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam, triển khai các nhiệm vụ được giao tại Đề án Trung tâm dữ liệu Quốc gia (theo Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/01/2023 của Chính phủ) theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp. Thực hiện giải quyết các TTHC về hộ tịch, nhóm TTHC liên thông khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ Bảo hiểm y tế; khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng/trợ cấp mai táng; tiếp tục phối hợp với cơ quan Công an hoàn thiện việc rà soát, chỉnh sửa, đối chiếu, cập nhật dữ liệu số hóa hộ tịch trên địa bàn xã.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực về công tác hành chính tư pháp, trọng tâm là công tác hộ tịch, nuôi con nuôi trong nước theo quy định pháp luật. Phối hợp với Sở Tư pháp tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được giao cho ngành tư pháp trong Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

5. Công tác hỗ trợ tư pháp

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động hỗ trợ tư pháp tại địa phương, trọng tâm là công tác chứng thực và trợ giúp pháp lý, bảo đảm thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện kịp thời, đầy đủ các Luật, Nghị định mới được ban hành trên các lĩnh vực chứng thực như: Nghị định 120/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp, trong đó có công tác chứng thực (được quy định tại Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/2/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, Thông tư 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 23/2015/NĐ-CP) và các văn bản hướng dẫn thi hành khác.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý cho các đối tượng thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động trợ giúp pháp lý bằng nhiều hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận biết, hiểu biết pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn.

V. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026, UBND xã xác định tiếp tục thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau:

1. Tham mưu và chủ động triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 14-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 14/8/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW trên địa bàn.

2. Triển khai nghiêm túc, hiệu quả chương trình công tác trọng tâm ngành Tư pháp năm 2026 theo hướng dẫn của cấp trên, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và yêu cầu đề ra.

3. Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ triển khai Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

4. Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường tuyên truyền, phổ biến kịp thời các văn bản pháp luật mới ban hành và các quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của Nhân dân trên địa bàn.

5. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cụ thể, chi tiết, phân công nhiệm vụ, xác định thời hạn, tiến độ rõ ràng; thực hiện nghiêm việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ. Chủ động xây dựng và thực hiện các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế phát sinh trong công tác; kịp thời nghiên cứu, báo cáo, đề xuất, kiến nghị, xin ý kiến chỉ đạo cấp trên tháo gỡ khó khăn, bất cập trong hệ thống pháp luật và thực tiễn.

6. Phát huy tính năng động, sáng tạo, tăng cường đoàn kết, thống nhất trong cơ quan, đơn vị; nâng cao trách nhiệm, ý thức kỷ luật, kỷ cương trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Tiếp tục củng cố, kiện toàn, sắp xếp tổ

chức bộ máy và bố trí việc làm phù hợp. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; đồng thời động viên, khích lệ tập thể, cá nhân nỗ lực phấn đấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc; chú trọng xử lý thông tin trên môi trường mạng, tăng cường chia sẻ, kết nối khai thác dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia và các hệ thống thông tin liên quan, bảo đảm hiệu quả, an toàn và đúng quy định.

8. Tiếp tục quan tâm, bảo đảm và đề xuất kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nhằm bảo đảm các điều kiện cần thiết cho hoạt động của ngành Tư pháp; kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên để có giải pháp tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã, cán bộ, công chức, viên chức căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung kế hoạch này.

2. Giao Văn phòng HĐND&UBND xã chủ trì, có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp theo quy định.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, phòng ban kịp thời báo cáo UBND xã (*qua Văn phòng HĐND-UBND xã*) để tổng hợp, xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch công tác Tư pháp năm 2026 của UBND xã Tuấn Đạo; yêu cầu Thủ trưởng các phòng, cơ quan, đơn vị, nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị, phòng ban thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Chu Văn Oánh